

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2022/HS-PT**

Ngày: 24 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Liêm**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Minh Diệp**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **92/2022/HS-PT** ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo **Võ Văn H.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **17/2022/HS-ST** ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Văn H** (Tên gọi khác: Xúm); sinh năm 1993 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Phú Mỹ, xã Đại A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Võ Đăng T, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1995 và có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 11/8/2011, bị TAND huyện Đ xử phạt 48 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 42/HS-ST. Ngày 14/5/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 14/4/2015, bị TAND thành phố Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 65/2015/HSPT. Ngày 29/01/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 08/02/2021, Võ Văn H điều khiển xe mô tô 92E1-528.21 chở vợ là Nguyễn Thị Xuân H (SN 1995, trú khu Phước Mỹ, A, Đại Lộc) đi trên đường bê tông thuộc khu Nghĩa Mỹ, A thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô 92E1-338.43 do Phạm Thành L (SN 1994, trú Nghĩa Mỹ) điều khiển

làm L bị rách ngón chân bàn chân trái chảy máu, xe mô tô không bị hư hỏng gì. L gọi điện cho Huỳnh Quang Tr (SN 1995, trú thôn Phú Nghĩa, Đại A, Đại Lộc) đến kéo xe lên giúp. Khi Tr đến thì giữa Tr và H xảy ra mâu thuẫn, H dùng đèn pin chiếu sáng đánh Tr nhưng không gây thương tích gì, sau đó H chở vợ về nhà tại thôn Phú Mỹ, Đại A. Tr hỏi L lý do vì sao mâu thuẫn với H thì L nói do va chạm giao thông nên Tr nói L đi cùng Tr để tìm H để hỏi chuyện. Tr chở L về nhà lấy một con dao tự chế bằng kim loại sắt để phòng thân sau đó đến nhà H. H chở vợ vừa đến nhà thì thấy phía sau có xe mô tô, biết là Tr, L tìm đánh mình nên chạy vào nhà lấy một bình xịt hơi cay và một cây kiếm tự chế bằng kim loại dài 80cm, cán tròn dài 20cm, lưỡi bằng sắt có cạnh dài 60cm chạy ra đường. Lúc này Tr, L cũng vừa đi đến và cầm dao chạy lại vị trí của H. H tay trái cầm bình xịt hơi cay xịt vào Tr, L, tay phải cầm kiếm chém một cái trúng vào chân trái của Tr làm Tr té ngã. Tiếp đó, H dùng kiếm chém một cái vào người L hướng từ trên xuống, L đưa tay phải lên đỡ thì trúng ngón cái bàn tay phải và vùng đỉnh đầu bên trái gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho Tr và L thì H cầm hung khí chạy về nhà, lúc này tại hiện Tr vụ việc có thêm bạn của H là Võ Đình Thế L (SN 1990, trú Phú Nghĩa) và Nguyễn Nguyên (SN 1991, trú Phú Mỹ) cũng chạy đến nhưng sự việc đã xảy ra xong. Tr được Nguyễn Văn Đ (SN 2002, trú khu Song Mỹ, A) chở đi cấp cứu, riêng Phạm Thành L thì tự điều khiển xe đến bệnh viện. Nghĩ Tr, L chỉ bị thương tích nhẹ, sẵn còn bức tức trong người nên H cầm theo bình xịt hơi cay và kiếm đến nhà ông Huỳnh Văn Ch (SN 1965, trú Phú Mỹ, cha của Tr), cùng đi với H còn có Võ Đình Thế L và Nguyễn Nguyên, mục đích để tìm Tr nhưng chỉ gặp được ông Chín. Lúc này giữa Tr và ông Chín xảy ra mâu thuẫn nhưng không ai bị thương tích gì, còn Võ Đình Thế L và Nguyễn Nguyên có cầm theo dao nhưng không vào nhà ông Chín. Sau đó H về nhà, mang bình xịt hơi cay và cây kiếm bỏ tại khu vực kênh mương gần Đình Không Chái phía trước nhà H, rồi chở vợ qua nhà bạn tại huyện Duy Xuyên ngủ nhờ. Ngày 25/02/2021, Huỳnh Quang Tr làm đơn báo cáo vụ việc đến cơ quan Công an huyện Đ.

Ngày 24/3/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có kết luận giám định thương tích số 103/GĐTT.21 đối với Phạm Thành L là 13%, cụ thể:

“- Vùng đỉnh bên trái có vết rách dập da đã lành sẹo dài 8cm, chỗ rộng nhất 0,5cm. Sờ nắn dọc theo vết thương tê rần. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được, còn đau đầu, chóng mặt do tình trạng chấn động não đã điều trị nội khoa ổn định. Tay chân vận động, đi lại được bình thường. Tỷ lệ thương tích 08% (Tám phần trăm);

- Mu bàn tay phải, trên nền khớp đốt 1,2 ngón I có vết rách da và cơ đã lành sẹo hình vòng cung dài 5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ sau ra trước. Tiếp trên đầu trong vết rách da, cơ này ở mặt mu có vết mổ nối gân đã lành sẹo dài 2,2cm, rộng 0,1cm. Bệnh nhân còn đau vùng vết thương ngón I bàn tay phải. Vận động gấp, duỗi khớp đốt 1,2 ngón I bàn tay phải còn hạn chế. Tỷ lệ thương tích: 04% (Bốn phần trăm);

- Giữa kẽ ngón I, II bàn chân trái có vết rách da đã lành còn đóng vảy dài 1,5cm, rộng 0,5cm (bệnh nhân cung cấp vết thương này do sau khi bị đánh bệnh nhân điều khiển xe máy bỏ chạy bị ngã gây nên). Tỷ lệ thương tích: 01% (Một phần trăm)”.

Ngày 31/3/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có Công văn số 59/GDPY xác định tỷ lệ và giải thích cơ chế hình thành thương tích của Phạm Thành L:

“- Vùng đỉnh bên trái có vết rách da đã lành sẹo dài 8cm, chỗ rộng nhất 0,5cm. Sờ nắn dọc theo vết thương tê rần. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải (theo ghi nhận tại bản trích sao bệnh án: Vết thương mất da vùng trán đỉnh kích thước khoảng 10 x 02cm, vết thương mu ngón I bàn tay phải khoảng 3cm và tổn thương gân duỗi ngón I bàn tay phải...) có nhiều khả năng do lưỡi kiếm bằng sắt có cạnh tác động gây nên rách lóc mất da đầu vùng trán là phù hợp.

- Mu bàn tay phải, trên nền khớp đốt 1,2 ngón I có vết rách da và cơ đã lành sẹo hình vòng cung dài 5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ sau ra trước, có nhiều khả năng cũng do lưỡi kiếm bằng sắt có cạnh mô tả trên tác động gây nên”.

Ngày 05/5/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có kết luận giám định thương tích số 160/GĐTT.21 đối với Huỳnh Quang Tr là 28%, cụ thể:

“- Mặt trước ngoài đoạn 1/3 giữa và dưới cẳng chân trái có vết rách da, cơ và vết mổ ghép da đã lành để lại sẹo xấu, thâm, lõm dài hình chữ T cạnh ngang vết rách da và cơ dài 12,5cm, cạnh dọc vết mổ dài 13cm, rộng trung bình 5cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, hơi chệch từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Lực tác động mạnh. Vết thương nhiễm trùng đã lành sẹo, tổ chức sẹo không lên lông, sờ nắn tê bì, chắc. Vận động gấp duỗi khớp gối trái được bình thường, gấp cổ chân trái còn hạn chế nhiều, các ngón chân gấp, duỗi được, bàn chân có xu thế nghiêng trong và đang ở tư thế duỗi cổ chân, mạch mu chân trái bình thường, bàn chân trái ấm hồng. Tự đi lại được nhưng động tác chạy còn khó khăn”.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **17/2022/HS-ST** ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Võ Văn H** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn H 03 (Ba)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 04/4/2022, bị cáo Võ Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là có cơ sở pháp luật, phù hợp, mức án thấp dưới khung hình phạt mà điều luật quy định. Tại cấp phúc thẩm, mặc dù những người bị hại tiếp tục có đơn

xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tuy nhiên, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đã có sự khoan hồng; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn H khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 08/02/2021, tại đường bê tông thuộc thôn Phú Mỹ, xã Đại A, huyện Đ, Võ Văn H xảy ra mâu thuẫn với Phạm Thành L do va chạm giao thông. Sau đó Tr, L mang theo con dao đến nhà H thì bị H dùng một bình xịt hơi cay và một cây kiếm bằng kim loại đánh Phạm Thành L và Huỳnh Quang Tr. H dùng kiếm chém một cái trúng cẳng chân trái của Huỳnh Quang Tr gây thương tích 28%, tiếp đó H chém một cái trúng ngón I bàn tay phải và vùng đỉnh đầu trái của Phạm Thành L gây thương tích 12%.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng cây kiếm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém vào cẳng chân trái của bị hại Huỳnh Quang Tr gây thương tích 28% và chém trúng vào ngón I bàn tay phải và vùng đỉnh đầu trái của bị hại Phạm Thành L gây thương tích 12% nên Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2022/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam kết án bị cáo Võ Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Võ Văn H 03 năm tù là có cơ sở pháp luật, mức án thấp dưới khung hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường về sức khỏe cho các bị hại và các bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Võ Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn H, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

- Áp dụng: điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn H 02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Võ Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2022).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Liêm

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Cẩm

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Cẩm